

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:301/2018/HS-ST
Ngày 19 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Minh Nam.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Như Vũ.

2. Bà Cao Thị Cúc.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:309/2018/HS-ST, ngày 18 tháng 9 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:308/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Hồng Th, sinh năm 1986; HKTT: Tổ 1, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn M, sinh năm 1953; Và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1955; Gia đình có 03 anh chị em, bản thân là thứ ba; Có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1986 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 25/5/2006 bị TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “ Mua bán phụ nữ”; Tại bản án số:381/2013/HSST ngày 30/9/2013 bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số:27/2015/HSST ngày 25/8/2015 bị TAND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2017.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Chị Nghiêm Thị T, sinh năm 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu H, phường V, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Anh Bùi Văn Ch, sinh 1984 (Vắng mặt).

Trú tại: Xã N, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Ngày 03/7/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh nhận được đơn trình báo của chị Nghiêm Thị T, sinh năm 1980; HKTT: Khu Hai Vân, phường Vân Dương, thành phố Bắc Ninh về việc gia đình chị bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH mode, màu đỏ đen, BKS 99G1 – 336.60, trong cốp xe có để 01 CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô đều mang tên Nghiêm Thị T và số tiền là 10.000.000đ.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã điều tra xác minh làm rõ được như sau.

Khoảng hơn 22 giờ ngày 22/6/2018, một thanh niên tên Đ gọi điện cho Phạm Hồng Th nói “ Lên 559 đợi tôi rồi đi” ý rú Th đi trộm cắp tài sản. Th đồng ý và bắt xe từ nhà ở Hải Phòng lên gặp Đ tại cầu vượt 559 thuộc phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen, BKS 34M9 – 0158 chở Th đến khu vực thành phố Bắc Ninh, trước khi đi Đ đưa cho Th 01 ba lô tối màu bên trong có 01 kim thủy lực. Khoảng hơn 02 giờ ngày 23/6/2018 Đ chở Th đến trước cửa nhà chị Nghiêm Thị T thì dừng lại, Đ bảo Th đi xe lên phía trước đợi, còn Đ mang theo kim thủy lực cắt khóa cổng nhà chị T trộm cắp được chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH mode, màu đỏ đen, BKS 99G1 – 336.60 đi ra chỗ Th đợi. Sau đó cả hai đi xe về trạm dừng nghỉ 559 thuộc tỉnh Hải Dương thì dừng lại. Đ bảo Th đợi để Đ đi bán xe, khoảng 30 phút sau Đ quay lại nói là bán được 16.000.000đ và đưa cho Th 8.000.000đ, đồng thời đưa cho Th 01 giấy phép lái xe, 01 CMND mang tên Nghiêm Thị T. Sau đó Th bắt xe khách về Hải phòng.

Ngày 01/7/2018 Đ gọi điện hẹn gặp Th ở khu vực chân cầu Kiền thuộc xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Tại đây Đ đưa cho Th chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen, BKS 34M9 – 0158 bảo Th đi xe về bao giờ tao gọi thì đi làm, Th điều khiển xe về phòng trọ. Khoảng 12 giờ ngày 02/7/2018 Đ gọi điện bảo Th đến đón tại bến xe Thượng Lý thuộc Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Trước khi đi Th mua 01 BKS giả số 18C – 150.50 lắp vào xe để tránh bị phát hiện. Khoảng 01 giờ ngày 03/7/2018 Th chở Đ đến xã Kiền Bái, huyện Thủy Nguyên để trộm cắp tài sản thì bị tổ công tác Công an xã Kiền Bái nghi vấn lên kiểm tra hành chính. Đ ngồi sau xe bỏ chạy, còn Th được mời về trụ sở Công an để làm việc. Tại đây Th đã khai nhận hành vi cùng Đ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố Bắc Ninh.

Quá trình kiểm tra người Th có thu giữ: 01 con dao nhọn bằng kim loại có lưỡi sắc dài khoảng 15cm; 01 kim thủy lực có 02 tay cầm dài 50cm; 01 củ wifi màu đen; 02 cà lê bằng kim loại màu bạc; 01 đồng hồ màu vàng đứt quai; 01 ví da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Nghiêm Thị T; 02 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Bùi Văn Ch và số tiền 4.980.000đ. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đen BKS 18C1 – 150.50 và 01 BKS 34M9 – 0158.

Toàn bộ số vật chứng thu giữ của Th đã được Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bàn giao cho Công an thành phố Bắc Ninh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số:170/KL-HĐ ngày 09/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH mode, màu đỏ đen, BKS 99G1 – 336.60 đã qua sử dụng trị giá 40.000.000đ.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 129 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Phạm Hồng Th về tội " Trộm cắp tài sản " theo điểm g khoản 2 điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hồng Th khai nhận rạng sáng ngày 23/6/2018 bị cáo cùng với Đ trộm cắp của gia đình chị Nghiêm Thị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH mode, màu đỏ đen, BKS 99G1 – 336.60. Khi thực hiện hành vi trộm cắp thì Đ là người trực tiếp dùng kim thủy lực cắt khóa cổng để trộm cắp tài sản của chị T, còn bị cáo đứng ngoài để cảnh giới cho Đ. Sau khi trộm cắp được tài sản bị cáo và Đ cùng đi về trạm dừng nghỉ 559, sau đó Đ mang chiếc xe trộm cắp của chị T đi bán được 16.000.000đ, Đ có đưa cho bị cáo 8.000.000đ và 01 giấy phép lái xe, 01 CMND mang tên Nghiêm Thị T. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và đề nghị HĐXX. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, 584, 587, 589 BLDS năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nghiêm Thị T số tiền là 40.000.000đ.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn bằng kim loại có lưỡi sắc dài khoảng 15cm; 01 kim thủy lực có 02 tay cầm dài 50cm; 01 củ wifi màu đen; 02 cà lê bằng kim loại màu bạc; 01 đồng hồ màu vàng đứt quai; 01 ví da màu nâu, 01 BKS 18C1 – 150.50 và 01 BKS 34M9 – 0158.

Trả lại cho chị Nghiêm Thị T 01 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Nghiêm Thị T.

Trả lại cho anh Bùi Văn Ch 02 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Bùi Văn Ch.

Trả lại cho bị cáo 4.980.000đ song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với Đ diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Hồng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với không gian, thời gian, đơn trình báo và lời trình bày của người bị hại, tang vật đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Hồng Th phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”. Tội phạm được quy định tại Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây thiệt hại về vật chất cho chị Nghiêm Thị T mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, trong các năm 2006, 2013, 2015 đã 03 lần bị Tòa án các cấp xét xử về tội “ Mua bán phụ nữ ” và tội “ Trộm cắp tài sản ” (Chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật ”. Ngày 21/7/2017 sau khi chấp hành xong hình phạt tù được trở về với gia đình và xã hội song bị cáo lại không coi thời gian cải tạo, giáo dục trong trại giam là bài học để cảnh tỉnh bản thân làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục phạm tội. Với bản chất thích ăn chơi, lười lao động và để có tiền nhằm thỏa mãn cho những nhu cầu ích kỷ của bản thân ngày 23/6/2018 bị cáo đã cùng với Đ trộm cắp của chị T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH mode, màu đỏ đen, BKS 99G1 – 336.60 trị giá 40.000.000đ. Lần phạm tội này đối với bị cáo là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo g khoản 2 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải.

[4] Đối với người thanh niên tên Đ cùng tham gia trộm cắp với bị cáo ngày 23/6/2018 hiện chưa xác định được là ai. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp. Đối với số tiền 10.000.000đ chị T trình bày để trong cốp xe do Đ là người trực tiếp trộm cắp xe và mang xe đi tiêu thụ do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại là chị Nghiêm Thị T xin được vắng mặt tại phiên tòa. Theo lời khai của T thể hiện ngày 23/7/2018 gia đình chị bị kẻ gian trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH mode, màu đỏ đen, BKS 99G1 – 336.60 trị giá 40.000.000đ và 01 giấy phép lái xe, 01 CMTND, hiện xe chưa thu hồi được. Chị yêu cầu Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường cho chị số tiền là 40.000.000đ và đề nghị Tòa án trả lại cho chị 01 giấy phép lái xe, 01 CMTND. Xét thấy yêu cầu này của chị T là có căn cứ

và được bị cáo đồng ý nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường cho chị T số tiền là 40.000.000đ.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn bằng kim loại có lưỡi sắc dài khoảng 15cm; 01 kìm thủy lực có 02 tay cầm dài 50cm; 01 củ wifi màu đen; 02 cà lê bằng kim loại màu bạc; 01 đồng hồ màu vàng đứt quai; 01 ví da màu nâu; 01 BKS 18C1 – 150.50 và 01 BKS 34M9 – 0158 vì xét thấy giá trị sử dụng không đáng kể và bị cáo từ chối nhận lại tài sản của mình.

Đối với 02 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Bùi Văn Ch Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo quá trình điều tra đã làm rõ đây là giấy tờ của anh Bùi Văn Ch bị mất vào tháng 6/2018 tại huyện Yên Phong. Nay anh Ch đề nghị Tòa án trả lại anh các giấy tờ này xét thấy là phù hợp quy định của pháp luật nên cần trả lại cho anh Ch.

Trả lại cho chị Nghiêm Thị T 01 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Nghiêm Thị T vì xét thấy đây là giấy tờ của chị T bị mất ngày 23/7/2018.

Trả lại cho bị cáo 4.980.000đ vì xét thấy đây là tài sản riêng của bị cáo song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô mô tô nhãn hiệu Yamaha – Exciter mà Đ chở Th đi trộm cắp tài sản của gia đình chị T ở thành phố Bắc Ninh. Theo lời khai của Th sau khi trộm cắp Đ mang xe đi đâu làm gì Th không biết. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô mô tô nhãn hiệu Yamaha – Sirius màu trắng bạc thu giữ của bị cáo quá trình điều tra đã làm rõ đây là tang vật của vụ án khác. Cơ quan điều tra đã bàn giao chiếc xe cho Công an thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh để xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Th phạm tội " Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 329 BLTTHS năm 2015 xử phạt.

Phạm Hồng Th 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/7/2018.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/10/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 357, 584, 587, 589 BLDS năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nghiêm Thị T số tiền là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng”.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không tự giác thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn bằng kim loại có lưỡi sắc dài khoảng 15cm; 01 kim thủy lực có 02 tay cầm dài 50cm; 01 củ wifi màu đen; 02 cà lê bằng kim loại màu bạc; 01 đồng hồ màu vàng đứt quai; 01 ví da màu nâu; 01 BKS 18C1 – 150.50 và 01 BKS 34M9 – 0158.

Trả lại cho chị Nghiêm Thị T 01 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Nghiêm Thị T.

Trả lại cho anh Bùi Văn Ch 02 giấy phép lái xe, 01 CMTND mang tên Bùi Văn Ch.

Trả lại cho bị cáo 4.980.000đ (Bốn triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng) song tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 2.000.000đ án phí DSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc ngày niêm yết kết quả bản án.

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự của bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Toà án tỉnh.
- VKSND TP Bắc Ninh.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA TP Bắc Ninh .
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Chu Minh Nam

<i>Nơi nhận:</i>	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
------------------	----------------------------

- <i>Toà án tỉnh.</i> - <i>VKSND TP Bắc Ninh.</i> - <i>Các bị cáo.</i> - <i>Người tham gia tố tụng khác.</i> - <i>THA TP Bắc Ninh .</i> - <i>Lưu hồ sơ, văn phòng.</i>	Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà Chu Minh Nam
---	--